

Ngày 31/03/2024	600 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	0%	20.0%	-14.3%

Sàn giao dịch	UPCOM
Khoảng giá 52 tuần	500 - 900
Vốn hóa (tỷ VNĐ)	10
Số lượng CPLH (CP)	17,107,164
KLGD BQ 20 phiên (CP)	24,070
Sở hữu nước ngoài	0.4%
Beta	0.21
EPS	-150
P/E	-4.0

DT thuần

Q1/24

0

tỷ VNĐ

LN trước thuế

Q1/24

-0.11

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 0.61 | 84.9%

YoY: ▼0.03 | -36.0%

LN sau thuế

Q1/24

-0.11

tỷ VNĐ

QoQ: ▲ 2.05 | 95.0%

YoY: ▼0.03 | -36.0%

ROA

2023

-1.3%

+/- YoY: ▼ 0.5%

DT thuần

2023

0

tỷ VNĐ

LN trước thuế

2023

-1.11

tỷ VNĐ

YoY: ▲ 0.52 | 31.8%

LN sau thuế

2023

-2.54

tỷ VNĐ

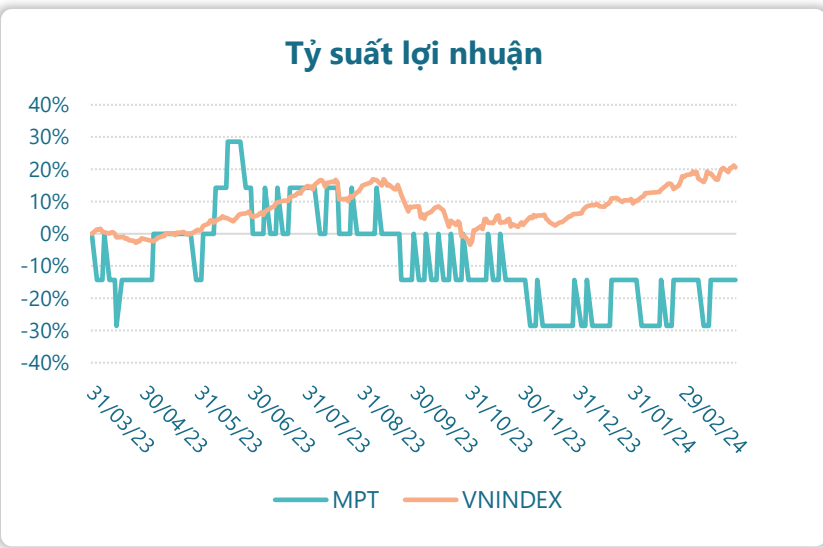
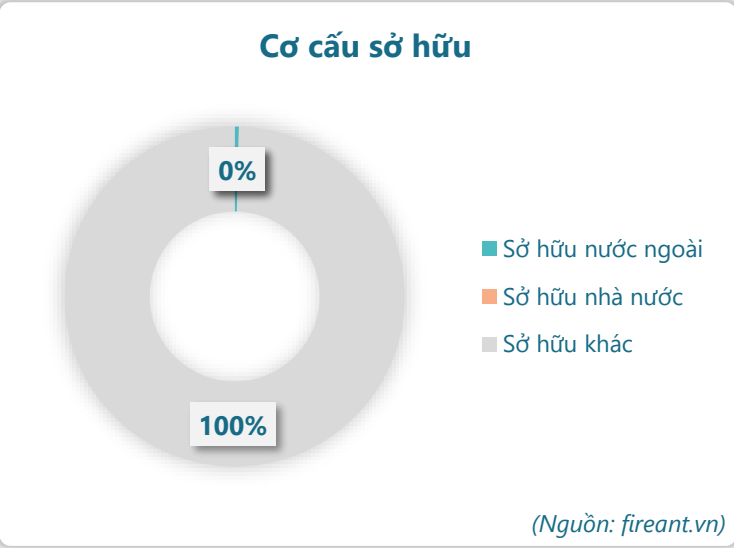
YoY: ▼0.91 | -56.2%

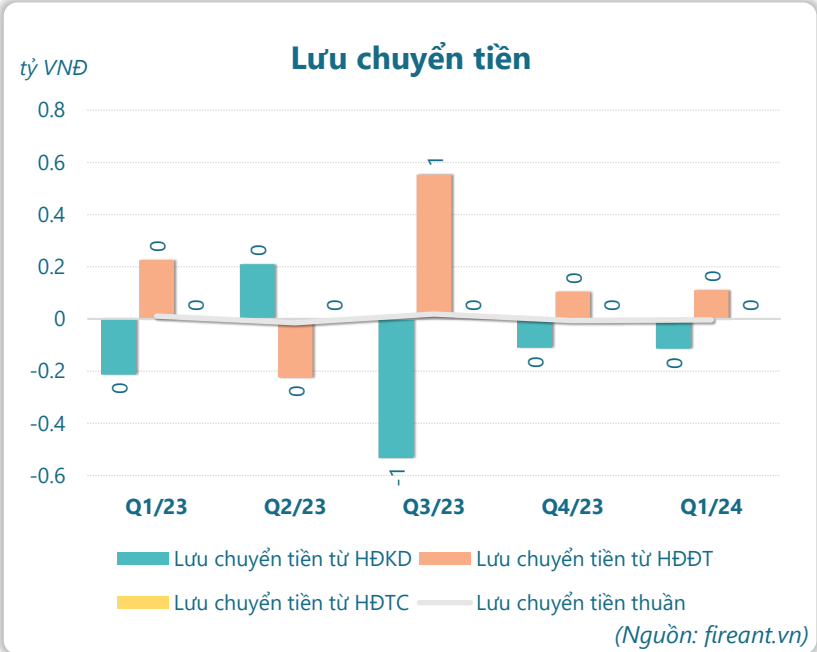
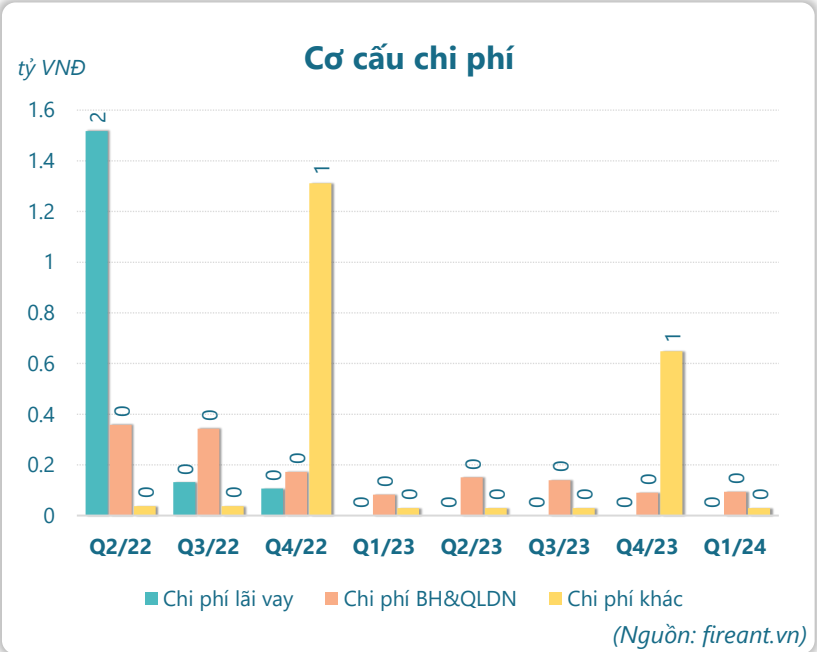
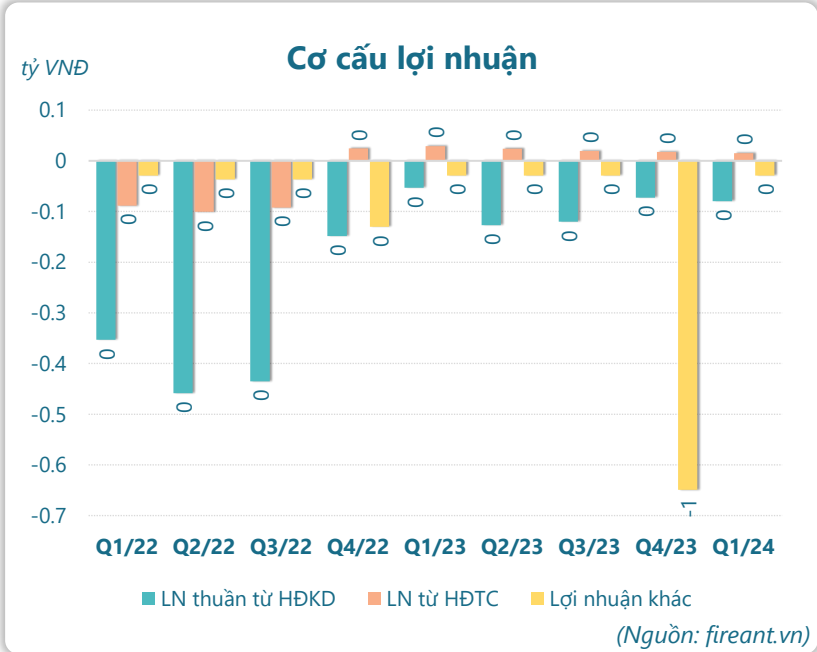
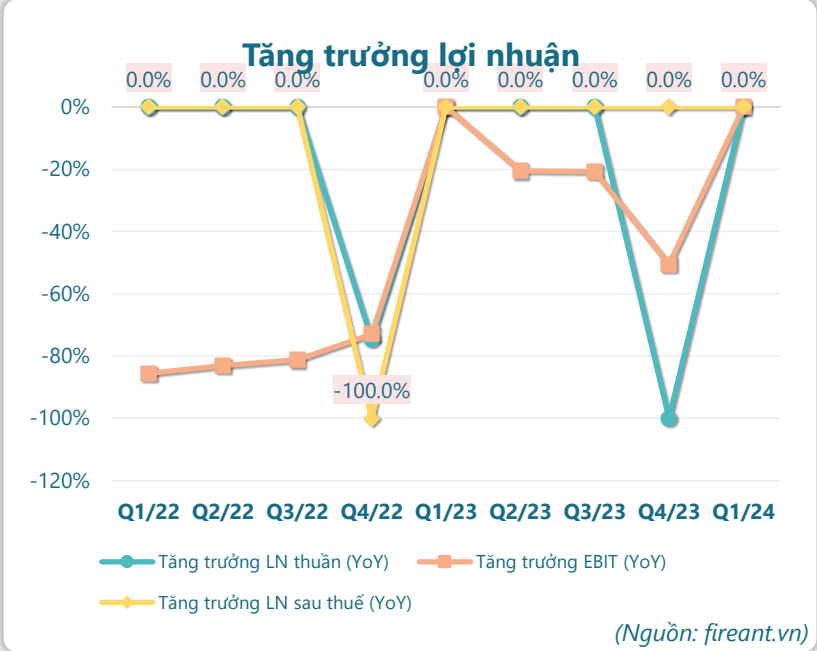
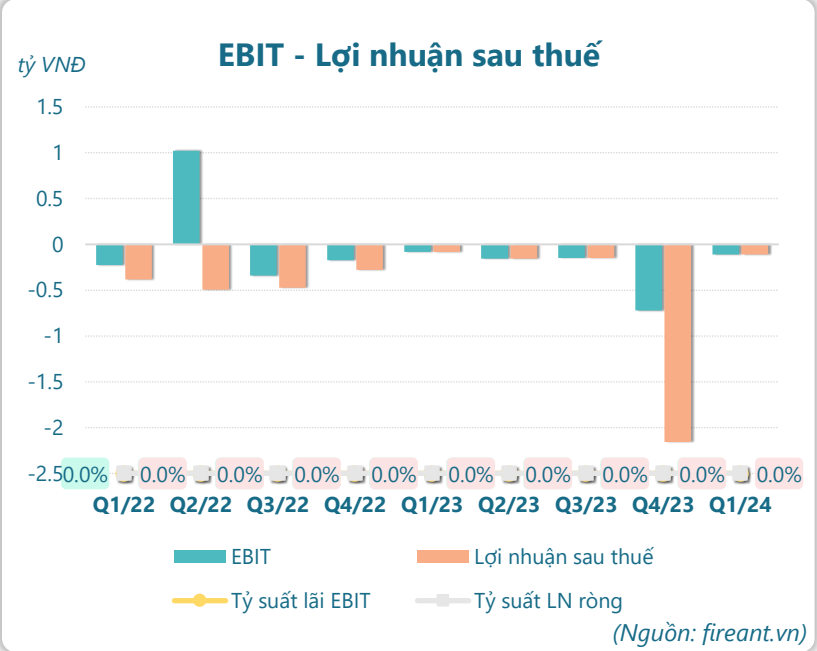
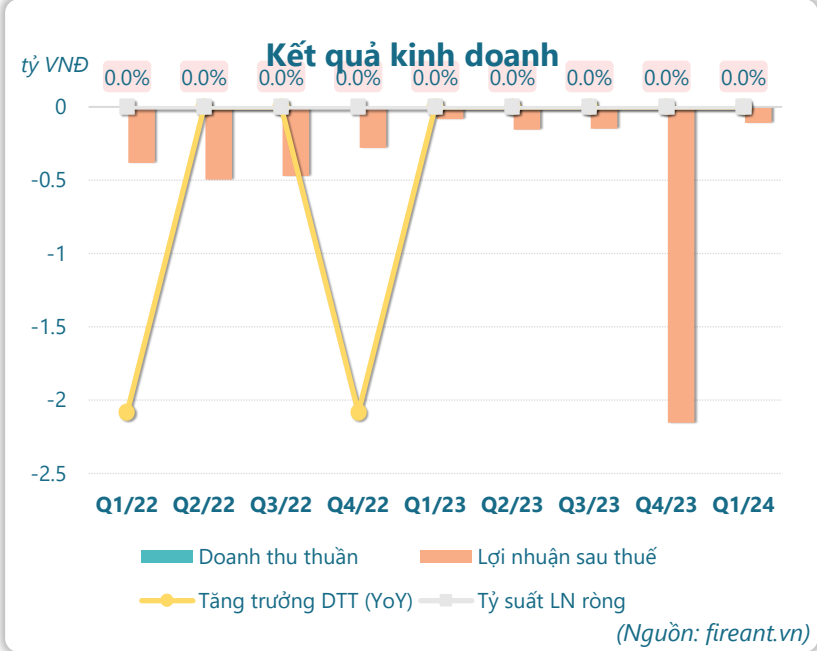
ROE

2023

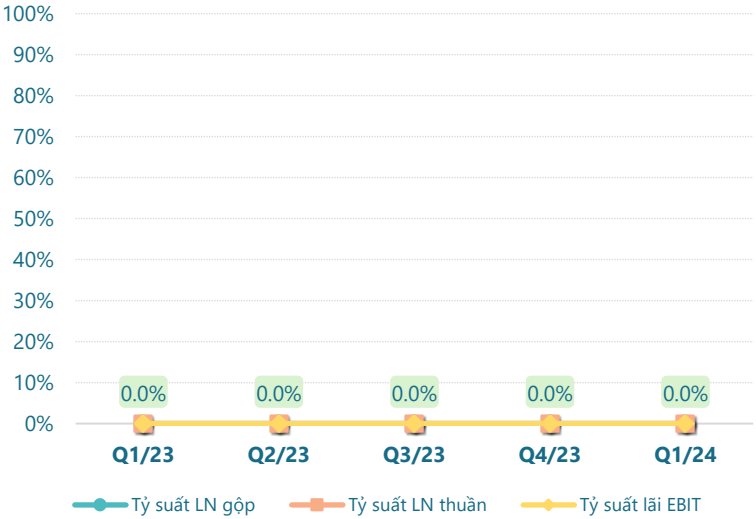
-1.4%

+/- YoY: ▼ 0.5%



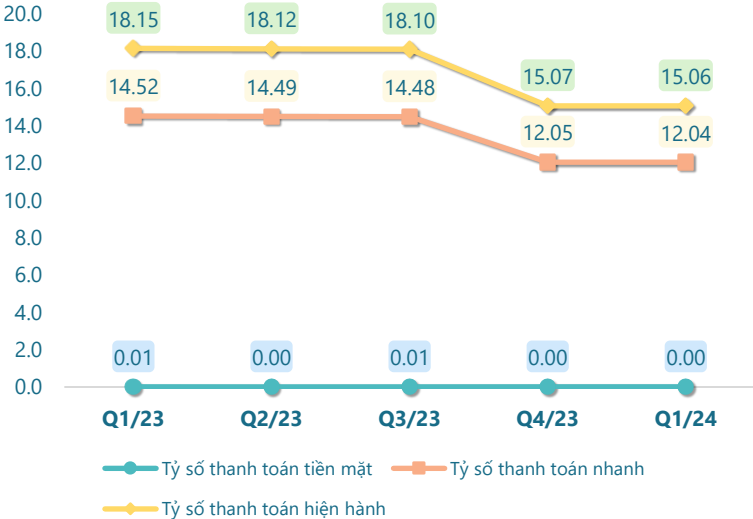


Tỷ suất lợi nhuận



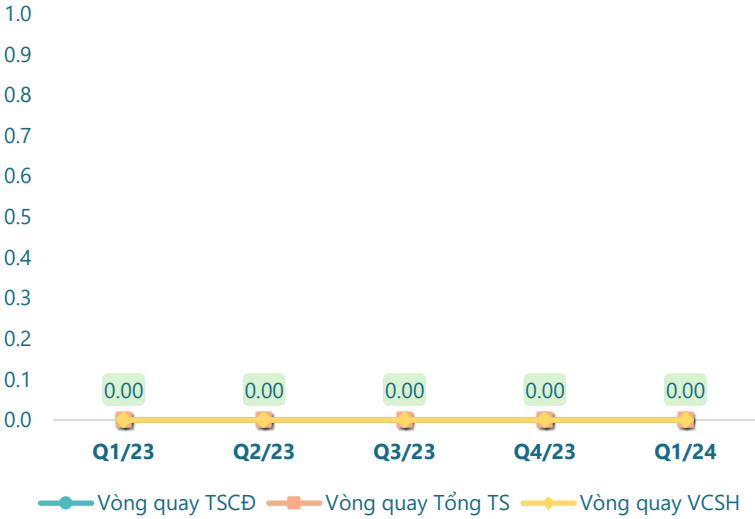
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



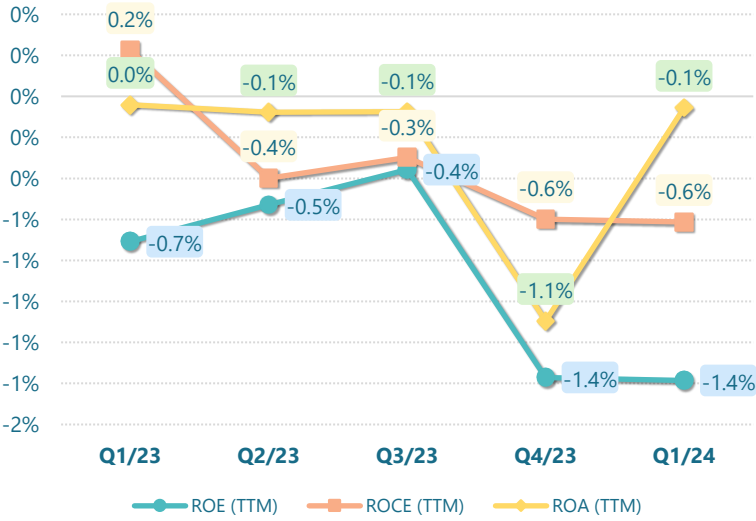
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



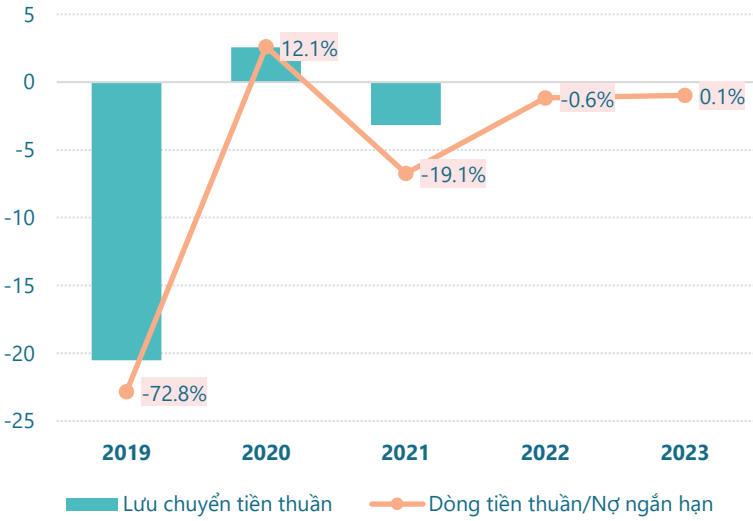
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất sinh lợi



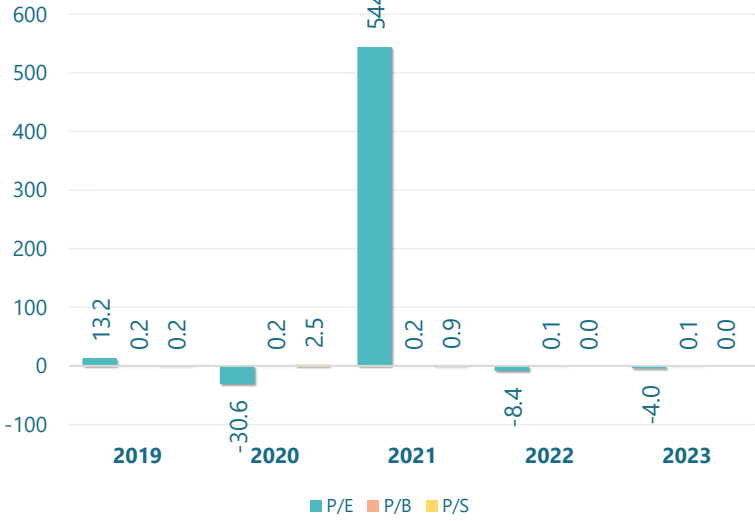
(Nguồn: fireant.vn)

Dòng tiền thuần trên Nợ ngắn hạn



(Nguồn: fireant.vn)

Nhóm chỉ số định giá



(Nguồn: fireant.vn)